

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TMT22B2**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MH02006**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **An toàn vệ sinh công nghiệp**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254801022263	Lê Minh An	27/11/2007			5.5	9.5			3.8	0.0	5.5
2	2254801022264	Nguyễn Tuấn Đạt	13/09/2007			5	10.0			0.0	0.0	3.3
3	2254801022265	Nguyễn Ngọc Giàu	22/10/2007			4	6.0			4.3	8.0	6.9
4	2254801022267	Nguyễn Lý Anh Hào	15/11/2007			6	6.5			7.8		7.2
5	2254801022268	Dương Gia Hiếu	22/10/2007			7	10.0			4.0	3.8	6.0
6	2254801022270	Nguyễn Thanh Hoàng	24/09/2006			8.5	9.0			5.0		6.5
7	2254801022277	Đỗ Văn Nam	08/09/2007			8	9.5			8.0		8.4
8	2254801022279	Đào Duy Phát	24/08/2007			5.5	9.0			4.3	0.0	5.7
9	2254801022280	Vũ Minh Phát	15/11/2007			8	7.0			5.0		5.9
10	2254801022281	Lê Thanh Phúc	10/07/2007			7.5	10.0			6.8		7.7
11	2254801022282	Mohamad Fa Shol	22/08/2005			8	10.0			8.3		8.7
12	2254801022284	Nguyễn Hữu Tín	22/02/2007			5	6.5			4.8	5.5	5.7
13	2254801022285	Nguyễn Nhựt Trường	02/10/2007			4.5	7.0			4.5	0.0	5.2
14	2254801022286	Nguyễn Công Tuấn Tú	02/05/2007			6	10.0			5.5		6.8
15	2254801022287	Trần Đức Thiên Tường	01/01/2007			7	7.0			5.8		6.3
16	2254801022288	Trịnh Quang Vinh	22/03/2005			7	8.5			6.3		7.0
17	2254801022289	Trần Tuấn Vỹ	09/11/2007			4	6.5			5.0		5.3
18	2254801022291	Trần Hoàng Tín	29/09/2003			8.5	10.0			9.3		9.4

Châu Đốc, ngày 14 tháng 7 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phí Văn Thêm